

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Như Hoa – Ông Nguyễn Thanh Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hải Yến, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh – tỉnh Nghệ An

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng, kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 285/2018/TLST - HS ngày 05/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/ 2018/ QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Văn N; sinh ngày 23/4/2000; nơi ĐKKHKT: Xóm 6, xã T, huyện H, Nghệ An; nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Đức Tình – Sinh năm 1959 và bà: Hồ Thị D - sinh năm 1961; Vợ, con : Chưa có ; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Hồ Thị D - sinh năm 1961; Nơi cư trú: Xóm 6, xã T, huyện H, Nghệ An; Là mẹ của bị cáo; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Văn Hùng – Công tác tại Văn phòng Luật sư Dung Sự và cộng sự; cộng tác viên của trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn A – Sinh ngày 20/11/2000. Vắng mặt

Trú tại: Xóm 2, xã X, huyện H, Nghệ An

Người đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn A: Ông Ngô Viết Dũng – Sinh năm

1989. Vắng mặt

Trú tại: Xóm 3, xã X, huyện H, Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 12 năm 2017, qua mạng xã hội Facebook có nick name “Nguyễn Toàn” nhắn tin vào facebook của Hồ Văn N có nick name là “Nhi soái” để hỏi mua 01 kg thuốc pháo. N đồng ý và thống nhất bán 01 kg với giá 1.300.000 đồng và yêu cầu đặt tiền cọc trước cho N mua nguyên liệu. Khoảng 11 giờ giữa tháng 12/2017 có 01 N thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ đến trước cổng trường PTTH Lê P thuộc xã T, huyện H tìm gặp Nguyễn A và nhờ Anh đưa cho N số tiền 200.000 đồng. Anh cầm tiền và đưa về cho N, N cầm tiền và đi đến một cửa hàng trên trục đường Nguyễn Viết Xuân thuộc phường Hưng Dũng, TP Vinh mua 0,6 kg muối hóa học ($KClO_3$) và 0,1 kg lưu huỳnh (S) mang về nhà cất dấu. Đến ngày 26/12/2018 khi đang ở nhà thì N nhận được tin nhắn qua facebook của N thanh niên mua thuốc pháo và cả hai hẹn nhau ngày giờ và địa điểm để giao dịch mua bán. Đến khoảng 16 giờ ngày 28/12/2017, N đi xe đạp điện chở bạn học là Võ Anh Q đến chân cầu vượt Cửa N để giao thuốc pháo. Khi vừa gặp N thanh niên mua pháo thì N bị công an phát hiện và bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 129/KL-PC54(CN) ngày 22/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật (Chất bột màu đen) thu giữ của Hồ Văn N gửi tới giám định là thuốc pháo nổ (thuốc pháo nổ tự điều chế).

Tại bản cáo trạng số 314/CT- VKSTPV ngày 04/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Hồ Văn N về tội “Chế tạo, mua bán vật liệu nổ” theo khoản 1 điều 232 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng khoản 1 Điều 232 , điểm p khoản 1, 2 điều 46, điều 60 điều 69, điều 74 BLHS 1999 xử phạt Hồ Văn N từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,02 kg thuốc pháo thu giữ của Hồ Văn N

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo – Luật sư Nguyễn Văn Hùng không có ý kiến về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên Luật sư Hùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó là điểm g, p, k, h khoản 1, 2 Điều 46 BLHS 1999 để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

2.1. Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 25/12/2017 tại nhà ở của N – xóm 6, xã T, huyện H, Nghệ An, Hồ Văn N đã có hành vi chế tạo 0,6 kg muối hóa học ($KClO_3$), 01 kg lưu huỳnh (S) cùng với than củi thành 1,02 kg thuốc pháo nổ. Đến khoảng 16 giờ ngày 28/12/2017, khi N đưa thuốc pháo trên đến chân cầu vượt thuộc phường Cửa N, thành phố Vinh bán cho 1 N thanh niên không biết tên tuổi cụ thể với giá 1.300.000 đồng, nhưng hai bên chưa kịp giao dịch mua bán thì bị công an phát hiện bắt giữ. Vì vậy, xét về nhân thân, hành vi và khối lượng số thuốc pháo nổ bị cáo mua bán nên Viện kiểm sát nhân thành phố Vinh truy tố bị cáo về tội “Chế tạo, mua bán trái phép vật liệu nổ” được quy định tại khoản 1 Điều 232 BLHS 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự, trị an công cộng cũng như tính mạng sức khỏe của người khác, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ. Vì vậy cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, khi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi và đang còn học lớp 12 nên cần áp dụng điều 69, điều 74 để quyết định hình phạt đối với bị cáo và không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và cũng để bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập.

2.2. Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là điểm g, p, k, h khoản 1, 2 Điều 46 BLHS 1999 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với tình tiết giảm nhẹ điểm g, k, h khoản 1 Điều 46 BLHS 1999 thì bị cáo không thuộc trường hợp được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó, nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ g, k, h khoản 1 Điều 46 BLHS 1999.

2.3. Đối với lời khai của bị cáo về việc anh Nguyễn A là người trực tiếp nhờ bị cáo chế tạo thuốc nổ và bán thuốc nổ cho người khác. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của anh Nguyễn A thì không có căn cứ chứng minh việc anh Nguyễn A là người trung gian trong việc mua bán vật liệu nổ giữa bị cáo và người đàn ông trên mạng. Vì vậy, không đủ căn cứ để khởi tố, truy tố Nguyễn A.

2.4. Về vật chứng: 1,02 kg thuốc pháo nổ tự chế đựng trong 01 thùng giấy các tông màu vàng thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn N phạm tội “Chế tạo, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

Căn cứ vào khoản 1 điều 232; điểm p khoản 1, 2 điều 46, Điều 60, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt:

Bị cáo Hồ Văn N 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/7/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu huỷ 01 thùng giấy các tông màu vàng dán kín được niêm phong trong có chứa thuốc pháo nổ tự chế thu giữ của bị cáo (Vật chứng hiện có tại kho vật chứng của Công an thành phố Vinh theo lệnh nhập kho vật chứng số 197 ngày 26/3 /2018).

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của họ vắng mặt có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THA DS TP Vinh
- Công an TP Vinh
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

Phạm Thị Minh Hiền